

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA
Số: 123/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP.Thanh Hóa, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 164/2022/TLST – HNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê NQ - sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 360 BT, phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Trần MT - sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 360 BT, phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 01 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê NQ và chị Trần MT đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê NQ và chị Trần MT có 02 con chung là Lê Ngọc Bảo Anh - sinh ngày 04/4/2016 và Lê NQ Anh - sinh ngày 05/12/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận, giao cháu Bảo Anh cho anh Quang trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Quang Anh cho chị Trang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trang, anh Quang không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Lê NQ và chị Trần MT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê NQ và chị Trần MT thỏa thuận, anh Quang chịu trách nhiệm nộp lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê NQ và chị Trần MT.

Về con chung: Công nhận cháu Lê Ngọc Bảo Anh - sinh ngày 04/4/2016 và Lê NQ Anh - sinh ngày 05/12/2019 là con chung của anh Quang, chị Trang. Giao cháu Bảo Anh cho anh Quang trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Quang Anh cho chị Trang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trang, anh Quang không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Quang, chị Trang có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Anh Lê NQ và chị Trần MT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê NQ phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Quang đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0002639, ngày 19/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Quang đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND phường LS, TPTH;
- UBND phường ĐT, TPTH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Hùng